

# 2023



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



**Công ty cổ phần Sản xuất và  
Thương mại Nhựa Việt Thành**

[www.vietthanhplastic.com](http://www.vietthanhplastic.com)



## MỤC LỤC

I. Thông tin chung	2
II. Tình hình hoạt động trong năm	10
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc	21
IV. Báo cáo và đánh giá của Hội đồng quản trị	25
V. Quản trị Công ty	27
VI. Báo cáo tài chính	32



# I. THÔNG TIN CHUNG

## 1. Tổng quan về công ty

Tên Công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHỰA VIỆT THÀNH</b>
Tên tiếng Anh:	VIET THANH PLASTIC TRADING AND MANUFACTURING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	VIET THANH PLASTIC.JSC
Mã cổ phiếu:	VTZ
Giấy CN ĐKDN:	Số 0310710930 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 22/03/2011, thay đổi lần thứ 13 ngày 11/07/2023 do Sở KH&ĐT Tỉnh Long An cấp.
Vốn điều lệ:	430.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư CSH:	430.000.000.000 đồng
Trụ sở chính:	107 Đường 2A, Khu 5, Ấp Bình Tả 1, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.
Địa chỉ văn phòng:	Số 27 Đường 59, Phường 10, Quận 6, Tp Hồ Chí Minh.
Số điện thoại:	(0272) 3777 460      Số fax: (028) 3535 0460
Email:	<a href="mailto:info@vithacoplastic.com">info@vithacoplastic.com</a>
Website:	<a href="https://vithacoplastic.com/">https://vithacoplastic.com/</a>
Ngành nghề hoạt động:	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Mã ngành: 2013)



## 2. Lịch sử hình thành và phát triển

**2011:** Thành lập với mức vốn điều lệ ban đầu là 4 tỷ đồng.



**2012 - 2015:** Mở rộng sản xuất và bắt đầu xây dựng hệ thống phân phối trên cả nước. Công ty tăng vốn điều lệ lên 10 tỷ đồng.



**2016 - 2020:** Công ty tăng quy mô vốn lên 100 tỷ đồng, tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối, xây dựng kho chứa hàng ở Long An và TP. HCM, đạt nhiều giải thưởng như Hàng Việt Nam chất lượng cao 5 năm liền từ 2016 đến 2020, Top 50 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2018.



**2021:** Công ty thực hiện tăng vốn lên 150 tỷ đồng và thực hiện chào bán lần đầu ra công chúng, đạt vốn điều lệ 200 tỷ đồng và chính thức niêm yết tại HNX.

**2022:** Công ty tiếp tục thực hiện mở rộng quy mô sản xuất và hệ thống phân phối, thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng vốn điều lệ lên 230 tỷ đồng



**2023:** Công ty hoàn thành đợt phát hành riêng lẻ, tăng quy mô vốn lên 430 tỷ đồng. Đạt hơn 2.600 tỷ đồng doanh thu, hệ thống phân phối trên 50 tỉnh/thành phố tại Việt Nam.



### 3. Tâm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi

#### TÂM NHÌN

Nhựa Việt Thành trở thành thương hiệu nhà sản xuất, phân phối nhựa tiêu dùng, nhựa công nghiệp hàng đầu tại Việt Nam và vươn đến thị trường thế giới.

#### SỨ MỆNH

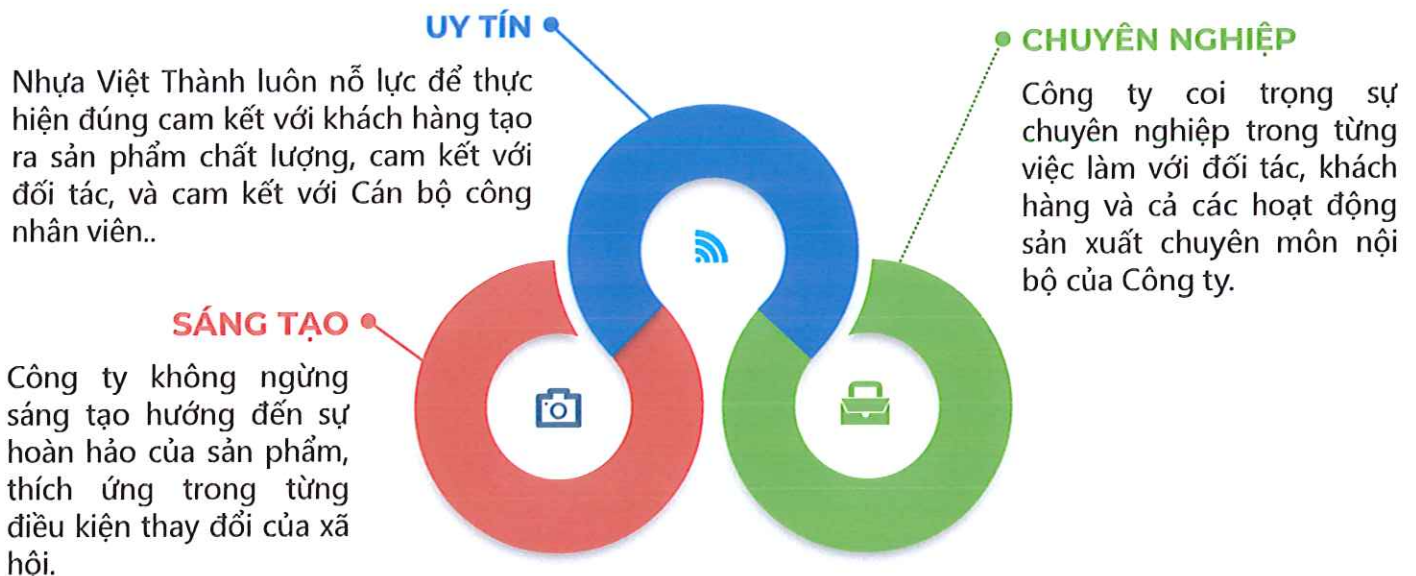
**Với cổ đông:** Chia sẻ cơ hội, chia sẻ quyền lợi và hướng tới thành công

**Với khách hàng, đối tác:** Là đơn vị cung cấp sản phẩm có chất lượng cao, đa dạng với nguồn nguyên liệu chất lượng; uy tín, chuyên nghiệp, tôn trọng, hợp tác trên tinh thần đôi bên cùng có lợi.

**Với người lao động:** Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, gắn bó và cơ hội phát triển công bằng đối với tất cả các Cán bộ công nhân viên Công ty.

**Với xã hội:** hài hòa lợi ích của Công ty với lợi ích xã hội, chung tay cùng các hoạt động hướng về cộng đồng, ưu tiên các hoạt động phát triển bền vững.

#### GIÁ TRỊ CỐT LỐI



## 4. Thành tựu, Giải thưởng

Liên tiếp từ năm 2016 đến nay, Nhựa Việt Thành được Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam Chất lượng cao chứng nhận là Hàng Việt Nam Chất lượng cao của năm do người tiêu dùng bình chọn. Năm 2018, Nhựa Việt Thành cũng đã được Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam chứng nhận đạt Top 50 Nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam.



## 5. Ngành nghề hoạt động và Thị trường kinh doanh

Công ty chuyên sản xuất và phân phối các sản phẩm Nhựa gia dụng có độ bền, an toàn, tính thẩm mỹ cho người tiêu dùng như các nhóm sản phẩm về tủ nhựa, bàn, ghế, ca, hũ,... Tính đến nay, Công ty đã xây dựng hệ thống phân phối trên 50 tỉnh/thành phố trên cả nước, đồng thời triển khai bán hàng trên các kênh online, sàn thương mại điện tử, ...

**01** Chi nhánh

**50** tỉnh/thành phố

**76** Nhà phân phối (trong đó có 11 nhà phân phối tại Cambodia)

**Hơn 15.000** điểm bán lẻ



Trang Chủ

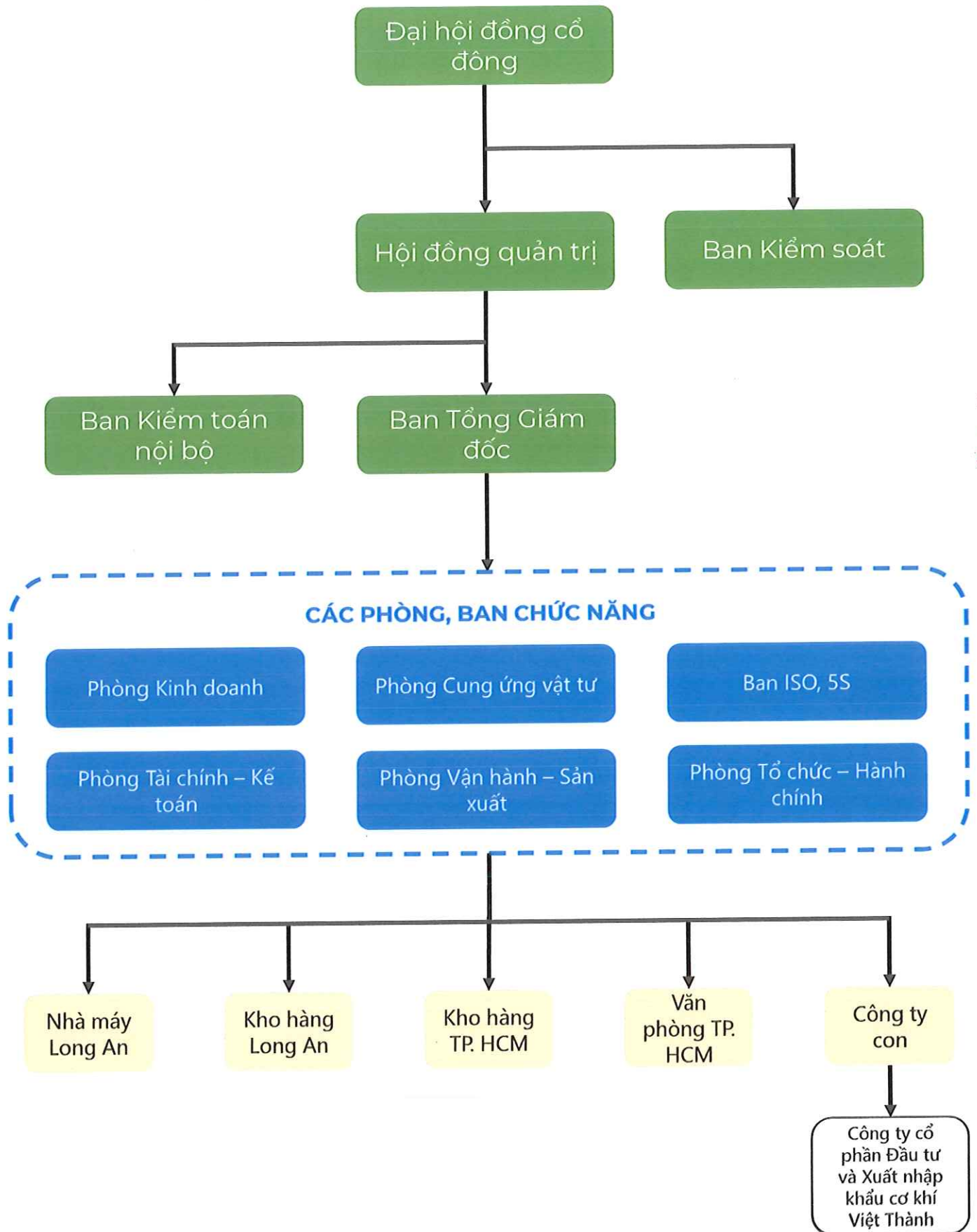
Khuyến mãi

Tài khoản bán hàng trên sàn thương mại điện tử



Hình ảnh kho hàng

## 6. Mô hình tổ chức, quản trị





## 7. Định hướng hoạt động

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG, DÀI HẠN

#### Tập trung nghiên cứu, phát triển các sản phẩm mới

- Công ty định hướng mở rộng team nghiên cứu phát triển sản phẩm R&D, nhân sự ở bộ phận này tiếp tục được đầu tư và mở rộng. Mục tiêu của team R&D sẽ tập trung nghiên cứu và cải thiện các mẫu khuôn cho các nhóm mặt hàng chiến lược sau:
- Nhóm Pallet, Thùng rác các loại ,thùng đá,nhóm hộp thực phẩm trong,nhóm ca giữ nhiệt,nhóm sản phẩm lock & lock, nhóm sản phẩm gia dụng nhà bếp.
- Nhóm đa dạng mẫu mã nhóm ghế, tủ theo phân khúc giá bán cao, nhóm sản phẩm gia dụng khác bổ sung đủ size, chủng loại cần của thị trường đối với sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, số lượng nhiều.
- Nhóm thối bình HDPE : chai dầu nhớt, bình chứa các loại

#### Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động mở rộng hệ thống, kênh bán hàng

- Tham gia tiếp tục các gian hàng hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao
- Tập trung lắp đặt toàn bộ bảng hiệu tất cả nhà phân phối, đại lý cấp 1, cấp 2
- Tham gia bán hàng vào kênh siêu thị
- Bán hàng kênh online, điện tử.
- Hệ thống sale chăm sóc đại lý đảm bảo tất cả nhà phân phối khu vực đáp ứng đủ điều kiện đều có nhân viên sale phục vụ từ 1 đến 4 nhân viên tùy qui mô lớn nhỏ.

### CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

#### Đối với môi trường

Ưu tiên sử dụng các nguồn năng lượng sạch, thiết bị tiết kiệm điện năng, giảm phát thải Nhà kính.

Giảm phế thải thông qua hoạt động tái chế, tái sử dụng phụ phẩm trong sản xuất.

#### Đối với xã hội

Tích cực phát động, triển khai các phong trào thi đua phát triển tổ chức Công đoàn, hội, tổ chức xã hội trong doanh nghiệp

Ưu tiên tuyển dụng người lao động địa phương, hỗ trợ chính sách đào tạo, chính sách phúc lợi.

Tham gia các hoạt động vì cộng đồng như đóng góp nguồn lực an sinh xã hội qua các hoạt động thiện nguyện, thăm hỏi gia đình khó khăn,...

## 8. Các rủi ro

### RỦI RO VỀ CÔNG NGHỆ

Nhân tố công nghệ đang tác động rất lớn do nhựa đã trở thành nguyên liệu sản xuất thay thế các sản phẩm truyền thống như gỗ, kim loại... trong nhiều ngành sản xuất. Tuy nhiên, trong số các máy ép đúc tạo các bộ phận (phụ tùng) nhựa cho các thiết bị điện tử, thiết bị điện, xe máy, ô tô.... nhiều doanh nghiệp nhựa đang sở hữu, số liệu khảo sát của chuyên gia cho thấy, khoảng 75% vẫn là thiết bị máy móc cũ. Trình độ công nghệ hạn chế khiến năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp nhựa cũng như sản phẩm nhựa Việt Nam còn rất thấp. Vì vậy, để tránh những tác động tiêu cực của rủi ro về công nghệ, Công ty luôn chủ động các kế hoạch đổi mới công nghệ máy móc, xây dựng một nền tảng được cấu trúc tốt về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các kỹ thuật ứng dụng cùng với đội ngũ nhân lực và các quy trình hỗ trợ được hiểu rõ, quản lý tốt. Trong những năm gần đây việc đổi mới nâng cao năng lực sản xuất của nhà máy luôn là mục tiêu và kế hoạch được Ban lãnh đạo phân công cho bộ phận sản xuất và bộ phận kinh doanh kết hợp nghiên cứu và đưa ra đề xuất để Ban lãnh đạo phê duyệt.

### RỦI RO VỀ CẠNH TRANH

Nhận thấy tiềm năng thị trường nhựa Việt Nam còn lớn, cùng với những ưu đãi từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết, nhiều doanh nghiệp nước ngoài đã đầu tư vào lĩnh vực nhựa Việt Nam để tận dụng lợi thế. Do trình độ phát triển còn non kém, ngành nhựa Việt Nam đang đứng trước nguy cơ bị thâm tóm bởi làn sóng mua bán - sáp nhập (M&A) đang diễn ra rất mạnh. Cùng với đó, hiện nay, các doanh nghiệp nhựa nội địa cũng đang cạnh tranh khá gay gắt. Nhằm tối ưu lợi thế, Công ty luôn chú trọng đổi mới công nghệ sản xuất, tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, thẩm mỹ và tinh xảo để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hàng chất lượng cao của khách hàng trong nước và hướng tới mục tiêu xuất khẩu.

### RỦI RO VỀ TỶ GIÁ

Chi phí nguyên liệu sản xuất nhựa hiện chiếm tỷ trọng từ 75-80% trong cơ cấu chi phí. Trong đó nguyên vật liệu nhập khẩu chiếm tỷ trọng 60% tổng số nguyên vật liệu nhập trong năm. Vì vậy, biến động về chi phí nguyên vật liệu do ảnh hưởng của tỷ giá có tác động rất lớn tới lợi nhuận của Công ty. Thực tiễn đã cho thấy, giá nhựa nguyên liệu nhập khẩu thường biến động tương ứng với thay đổi giá dầu thế giới. Những năm gần đây, giá dầu tăng/giảm rất bất thường, khó dự đoán, nhiều doanh nghiệp nhựa đã phải gánh chịu rủi ro chi phí nguyên liệu đầu vào tăng do biến động chênh lệch tỷ giá bất lợi, thậm chí bị các nhà cung ứng nguyên liệu ép giá, dẫn đến kinh doanh thua lỗ. Để hạn chế bớt rủi ro, Công ty luôn theo dõi tình hình biến động giá nguyên vật liệu, giá dầu trên thị trường, dự báo biến động để dự trữ hàng tồn kho giá thấp khi dự báo giá nguyên vật liệu tiếp tục tăng và ở mức cao trong thời gian tới.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh

#### SẢN PHẨM – DỊCH VỤ CHÍNH

Nhựa Việt Thành hiện cung cấp **06 nhóm sản phẩm** nhựa chính gồm:

#### (1) Hộp



HỘP 2 QUAI LỚN  
Mã: 23031



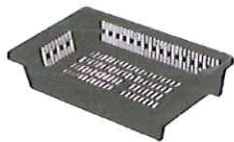
HỘP 508 TRUNG  
Mã: L-508-2



HỘP BẦU KIM CƯƠNG 2800ml  
Mã: 22031



THỐ TRÒN NHỎ  
Mã: 22103



SÓNG MỰC  
Mã: 5007



SÓNG CÁ S3 1,3KG  
Mã: 5003



SÓNG HỞ 3 TẦNG 1  
Mã: 5002



SÓNG TRÁI CÂY LỚN  
Mã: 5010

#### (2) Sóng

#### (3) Tủ



TỦ 4 NGĂN BLUE CARO  
Mã: VITA-M



TỦ MOCA 2 CẢNH HỒNG HẠC  
Mã: HỒNG HẠC



TỦ 3 NGĂN HOA ĐÀO  
Mã: VITA - L



TỦ 5 NGĂN CHỢ BẾN THÀNH  
Mã: VITA - LA

#### (4) Bàn, ghế



BÀN ĐẠN MÂY CHÂN TRỤ SẮT  
Mã: TA003



BÀN ĐẠN MÂY CHÂN INOX  
Mã: TA004



BÀN CHỮ NHẬT  
Mã: TA001



GHẾ ĐƯA ĐẠI VITA  
Mã: G021



GHẾ BÀN CÁ PHÊ  
Mã: G022



GHẾ LÙN LỎ  
Mã: 23082

#### (5) Hũ, keo, ly, ca



LY KIM CƯƠNG  
Mã: L003



HỦ ỚT NHỎ  
Mã: 24



CA NHẬT TRONG 2 LÍT  
Mã: CA02



HỦ TRÒN 120  
Mã: 04

#### (6) Đồ gia dụng



ỐNG ĐUÔI  
Mã: 23051



THÙNG 80 LÍT  
Mã: T005



THAU SÁU 8 TẦNG 2  
Mã: BA022



SỌT QUAI TRUNG  
Mã: ST002



HỦ TẮM  
Mã: 23081



XÔ 20L  
Mã: X009

## NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Nhựa Việt Thành hiện có 01 nhà máy sản xuất chính tại địa chỉ Số 107 đường 2A, Khu 5, ấp Bình Tả 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

### Quy mô Nhà máy hiện tại

Diện tích nhà xưởng	: 8.000 m <sup>2</sup>
Kho thành phẩm & văn phòng:	: 6.000 m <sup>2</sup> x 2 tầng
Số lượng máy móc	: 50 máy
Số ca làm việc	: 03 ca/ngày/24h
Số lượng nhân viên kỹ thuật	: 20 nhân viên
Công suất hiện tại	: 28.560 tấn/năm
Công suất thiết kế	: 33.600 tấn/năm
Dòng sản phẩm	: hơn 200 dòng sản phẩm



## KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
1	Doanh thu Hợp nhất (tỷ VND)	2.100	2.656	126,5%
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	51	22,8	44,7%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến (%)	10%	12%	120%

Năm 2023, Doanh thu Công ty mẹ đạt 2.657.255 triệu đồng, bằng 148,8% so với doanh thu năm 2022; Lợi nhuận Công ty mẹ đạt 23.841 tỷ đồng, bằng 95,3% so với lợi nhuận năm 2022. Doanh thu Hợp nhất của Công ty đạt 2.656.605 triệu đồng, tăng trưởng 48,7 % so với doanh thu Hợp nhất năm 2022 và bằng 126,47% kế hoạch doanh thu. Lợi nhuận Hợp nhất của Công ty đạt 22.793 tỷ đồng, bằng 91,42% so với lợi nhuận Hợp nhất năm 2022 và bằng 43,4% kế hoạch lợi nhuận.

Doanh thu năm 2023 tăng mạnh do Công ty tiếp tục thực hiện mở rộng thị trường thông qua tăng kênh phân phối, mở rộng địa bàn hoạt động. Số lượng nhà phân phối tăng từ 66 (2022) đạt 76 (2023), số lượng tỉnh thành có nhà phân phối của Việt Thành tăng từ 40 tỉnh/thành (2022) đạt 50 tỉnh/thành (2023).

Chịu sự ảnh hưởng bởi sự suy giảm tiêu dùng toàn cầu khiến các chi phí chung thực hiện bán hàng đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Ngoài các sản phẩm tự sản xuất, Công ty đã thực hiện thêm hoạt động thương mại nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường Công ty khiến cho biên lợi nhuận ròng của Công ty giảm nhẹ. Bên cạnh đó, các khoản vay ngân hàng từ năm 2022 với lãi suất cao đẩy chi phí tài chính 06 tháng đầu năm 2023 đạt 35 tỷ đồng, bằng 188% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm, Công ty đã thực hiện hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, huy động thành công 200 tỷ đồng với mục đích thanh toán nợ ngân hàng, điều này giúp Công ty tắt toán được các khoản vay lãi suất cao, giảm thiểu chi phí tài chính, 06 tháng cuối năm 2023, chi phí tài chính của Công ty là 26,6 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm 2022. Theo đó, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty giảm từ 3,7 lần xuống còn 2,4 lần, khiến cho tăng mức độ an toàn tài chính của Công ty. Tuy nhiên, tổng cả năm chi phí tài chính vẫn chiếm tỷ trọng cao, khiến cho lợi nhuận sau thuế chưa đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đặt ra.

HĐQT Công ty quyết định đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức 12% cho năm 2023, bằng 120% tỷ lệ chi trả cổ tức kế hoạch đã thông. qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông **NGUYỄN VĂN TUẤN**

**Chủ tịch HĐQT**

Năm sinh: 1973

Trình độ: Kỹ sư

Kinh nghiệm: Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 18,64%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

Ông **PHAN VĂN QUÂN**

**Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Kinh nghiệm: Gần 25 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 14,95 %

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

Ông **LÊ QUỐC THANH LIÊM**

**Thành viên HĐQT**

Năm sinh: 1974

Trình độ: Cơ khí chế tạo

Kinh nghiệm: 30 năm kinh nghiệm trong hoạt động cơ khí máy móc

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

Ông **CÁI MINH GIÁC**

**Thành viên HĐQT độc lập**

Năm sinh: 1962

Trình độ: Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ Cơ học và Quản trị Kinh Doanh

Kinh nghiệm: 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật nhà máy, cơ chế tạo.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

Ông **PHAN HÙNG CƯỜNG**

**Thành viên HĐQT**

Năm sinh: 1971

Trình độ: Kỹ sư

Kinh nghiệm: Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành sản xuất Nhựa.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1%

Số chức danh quản lý nắm ở các công ty khác: Không

(\* ) Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ĐHĐCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT là ông Nguyễn Tiến Tùng và ông Hoàng Đỗ Nguyên Thắng, bổ nhiệm bổ sung ông Cái Minh Giác và ông Lê Quốc Thanh Liêm.

## BAN KIỂM SOÁT

Ông **NGUYỄN TRỌNG HUY**

**Trưởng Ban Kiểm soát**

Năm sinh: 1979

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1%

Bà **PHAN THỊ THANH LÝ**

**Thành viên Ban Kiểm soát**

Năm sinh: 1989

Trình độ: Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1%

Ông **PHẠM ĐỨC CƯỜNG**

**Thành viên Ban Kiểm soát**

Năm sinh: 1981

Trình độ: Cử nhân Luật Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,1%

## BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông **PHAN VĂN QUÂN**

**Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc**

Đã trình bày tại mục Hội đồng quản trị

Ông **NGUYỄN TRUNG NGỌC**

**Phó Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1977

Trình độ: Kỹ sư máy

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%

Ông **HỒ VĂN QUYÊN**

**Phó Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1972

Trình độ: Công nghệ hoá học

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%

Bà **NGUYỄN THỊ YẾN NGA**

**Kế toán trưởng**

Năm sinh: 1987

Trình độ: Cử nhân kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

## CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

**Số lượng người lao động** (tại ngày 31/12/2023): **236 người**

**Chính sách đào tạo:** Công ty chú trọng đào tạo tại chỗ kết hợp gửi đi đào tạo các lớp cấp tốc, ưu tiên lĩnh vực tài chính và thị trường. Đối với CBCNV tuyển dụng mới, khối gián tiếp tăng cường nhân sự có trình độ chuyên môn cao cho lĩnh vực nghiên cứu phát triển; trực tiếp chú trọng tuyển công nhân kỹ thuật có hiểu biết về cơ khí, đã qua đào tạo và tiến hành đào tạo nội bộ. Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để các lao động có thể nắm bắt cách vận hành và điều khiển các loại máy móc phục vụ công việc.

**Chính sách lương thưởng:** Mức lương bình quân của Công ty tăng dần đều qua các năm, mức lương tối thiểu sẽ được thay đổi theo quy định của Nhà nước hoặc/và tình hình phát triển kinh doanh thực tế. Định kỳ hằng năm, Công ty sẽ đánh giá năng lực CBCNV dựa vào bảng kế hoạch công việc cá nhân đã thiết lập đầu năm và/hoặc có điều chỉnh (nếu có) trong năm được quản lý, phê duyệt. Ngoài ra, Công ty còn có chính sách thưởng theo kết quả đánh giá công việc và đánh giá cá nhân vào cuối năm; khen thưởng cho những nhân viên có đóng góp sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, mang lại hiệu quả công việc hoặc lợi ích cho Công ty.

**Chính sách phúc lợi:** Chính sách phúc lợi được xây dựng rất chi tiết và thường xuyên được Ban lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho Nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, khích lệ nhân viên đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của Công ty. Các chính sách phúc lợi của Công ty có thể kể đến như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe và tai nạn 24/24, các hoạt động phong trào, du lịch nghỉ dưỡng, trợ cấp những dịp đặc biệt trong năm....

**Chính sách bảo hộ lao động:** Mọi CBCNV được trang bị dụng cụ bảo hộ đạt tiêu chuẩn, được kiểm tra sức khỏe định kỳ hằng năm để hạn chế tối đa rủi ro cũng như phát hiện, điều trị kịp thời bệnh nghề nghiệp. CBCNV Công ty được tham gia đủ 03 loại bảo hiểm gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và được xem xét hỗ trợ các chính sách, bồi thường độc hại trong các chế độ phụ cấp ngoài lương. Toà nhà văn phòng, nhà máy sản xuất được trang bị hệ thống cháy, báo cháy, bình chữa cháy, vòi nước nhằm ứng phó các tình huống khẩn cấp kịp thời.

**Các thay đổi chính sách với người lao động trong năm :** Không có





### 3. Tình hình đầu tư thực hiện dự án

#### CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN TRONG NĂM

Trong năm 2023, Công ty không có khoản đầu tư lớn nào được thực hiện trong năm. Các hoạt động đầu tư chủ yếu của Công ty bao gồm mua sắm thêm máy móc thiết bị sản xuất, thực hiện đầu tư tài chính dài hạn thông qua trái phiếu ngân hàng Vietinbank.

#### CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT:

Công ty có 01 công ty con là:

##### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XNK CƠ KHÍ VIỆT THÀNH**

ĐKDN số: 1102006482 do Sở KH&ĐT tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 17/03/2022.

Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng.

Vốn thực góp của VTZ tại Công ty con: 4.700.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của công ty tại Công ty con: 94%

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, thương mại.

Hoạt động của Công ty con trong năm:

- *Doanh thu hoạt động (2023): 6.656.818.179 đồng*
- *Lợi nhuận sau thuế (2023): 636.183.812 đồng*

## 4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1.01	1.26	1	1.25
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn</i>	Lần	0.49	0.68	0.48	0.68
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>					
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0.79	0.71	0.78	0.71
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	3.71	2.44	3.69	2.44
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>					
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	3.79	3.81	3.37	3.83
+ Vòng quay Tổng tài sản <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	1.42	1.58	1.43	1.58
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>					
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	1.40%	0.86%	1.40%	0.88%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	9.40%	4.67%	9.41%	4.79%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	2.00%	1.35%	2.00%	1.39%
+ Hệ số Lợi nhuận thuần HĐKD/Doanh thu thuần	%	1.8%	1.2%	1.8%	1.2%

### Khả năng thanh toán

Các hệ số về khả năng thanh toán của Công ty lớn hơn 1, phản ánh doanh nghiệp có khả năng thanh toán các khoản nợ của Công ty.

### Cơ cấu vốn

Công ty sử dụng nợ vay chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu vốn. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản và nợ trên vốn chủ sở hữu đều giảm nhẹ trong năm 2023.

### Năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho của Doanh nghiệp đạt 3,83 vòng/năm. Vòng quay tổng tài sản đạt 1,58 vòng. Tỷ lệ vòng quay hàng tồn kho, vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ trong năm phản ánh hiệu quả hoạt động

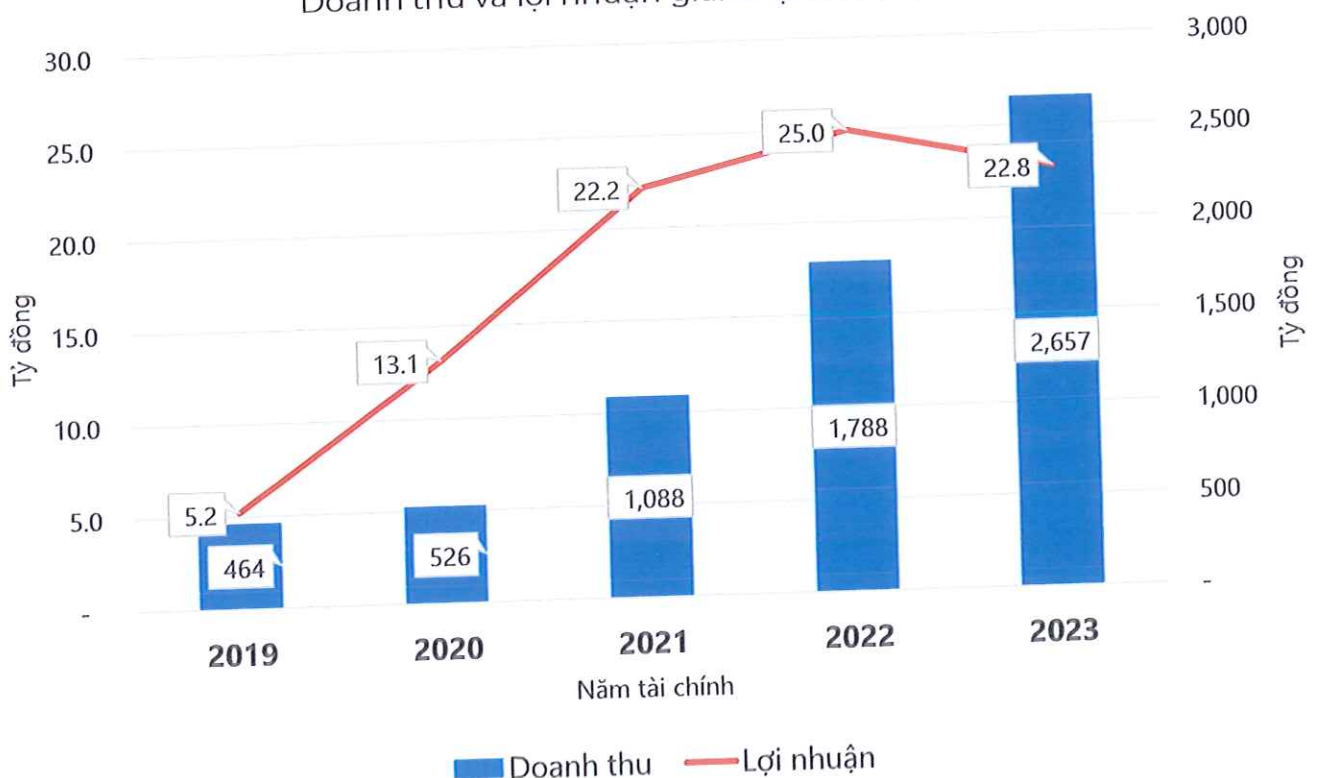
### Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời giảm so với năm 2022, do trong năm Công ty thực hiện chính sách giảm biên lợi nhuận nhằm thu hút khách hàng, mở rộng quy mô và doanh số kinh doanh.

ĐVT: triệu VNĐ	Năm 2022	Năm 2023	%YoY
<b>Chỉ tiêu Hợp nhất</b>			
Tổng giá trị tài sản	1.251.229	1.684.717	34,64%
Doanh thu thuần	1.785.508	2.656.605	48,79%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32.396	32.403	0,02%
Lợi nhuận trước thuế	31.481	33.508	6,44%
Lợi nhuận sau thuế	24.931	22.793	-8,58%
<b>Chỉ tiêu Công ty mẹ</b>			
Tổng giá trị tài sản	1.247.918	1.683.696	34,92%
Doanh thu thuần	1.785.884	2.657.255	48,79%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32.333	32.887	1,71%
Lợi nhuận trước thuế	31.417	33.994	8,20%
Lợi nhuận sau thuế	25.013	23.438	-6,30%

Doanh thu và lợi nhuận Hợp nhất chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ.  
 Tổng tài sản Hợp nhất của Công ty năm 2023 đạt 1.684 tỷ đồng, tăng 34,64% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng tài sản của Công ty mẹ năm 2023 đạt 1.683 tỷ đồng, tăng 34,92% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng tài sản tăng chủ yếu là do trong năm Công ty đã hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 230 tỷ lên 430 tỷ đồng cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhằm huy động nguồn vốn chủ tăng năng lực tài chính của Công ty, chủ động nguồn tiền tất toán các khoản vay ngắn hạn của ngân hàng, đồng thời có thêm nguồn vốn để triển khai các hoạt động mở rộng, phát triển kinh doanh của Công ty.

Doanh thu và lợi nhuận giai đoạn 2019 - 2023



## 5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu

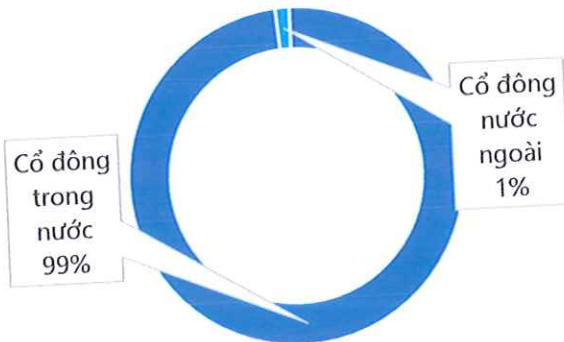
### THÔNG TIN CỔ PHIẾU

<b>Tổng số cổ phần đang lưu hành:</b>	<b>43.000.000</b>
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	23.000.000
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	20.000.000

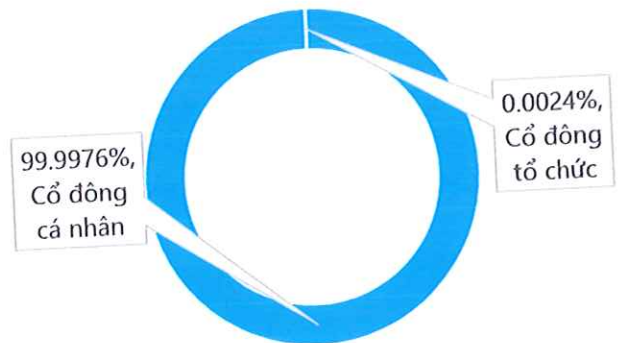
### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 31/12/2023

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty: 51%

Trong nước / Nước ngoài



Tổ chức / Cá nhân



### DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN TẠI NGÀY 31/12/2023

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Tuấn	8.015.235	18,64%
2	Phan Văn Quân	6.430.000	14,95%
3	Nguyễn Phúc Lợi	9.258.735	21,5%
<b>Tổng cộng</b>		<b>23.703.970</b>	<b>55,09%</b>

## **TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ TRONG NĂM**

Trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ, theo đó:

Tổng giá trị vốn huy động thành công: 200.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ sau chào bán: 430.000.000.000 đồng

Hình thức chào bán: Chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Cơ quan chấp thuận: Đại hội đồng cổ đông, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

## **GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ**

Không

## **CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC**

Không

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

### QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: **36.823 Tấn** (chủ yếu là hạt nhựa, phụ gia phục vụ cho hoạt động sản xuất)

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Do đặc thù sản phẩm của Công ty hiện **chưa sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế**.

### TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng tiêu thụ: 4.818.355 Kwh;
- Nhớt: 21.000 lit;
- Xăng, dầu: 154.200 lit

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả như:

- Sử dụng bóng điện tiết kiệm điện;
- Tuyên truyền xây dựng ý thức tiết kiệm điện cho người lao động.

### TIÊU THỤ NƯỚC

Nhà cung cấp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HƯNG LONG

Lượng nước sử dụng trong năm: 6.100 m<sup>3</sup>

### TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không**

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không**

### CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 231 người với mức lương bình quân 10.700.000 đồng/tháng.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: trình bày chi tiết tại phần các chính sách đối với người lao động.

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trong năm, Công ty tập trung vào ổn định chính sách an sinh xã hội đối với người lao động, phát huy vai trò Công đoàn, đảm bảo yên tâm làm việc của người lao động trong môi trường việc làm ngày càng cạnh tranh và khó khăn.

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

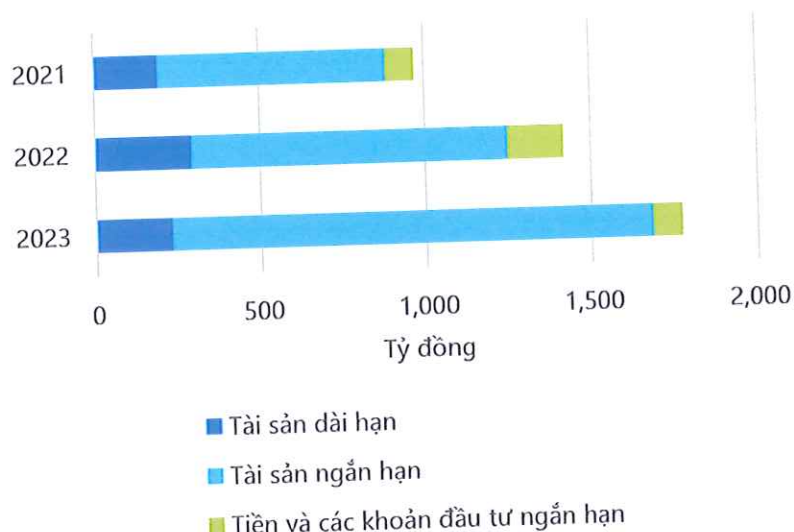
### 1. Đánh giá tình hình tài chính, kinh doanh

#### TÌNH HÌNH TÀI SẢN

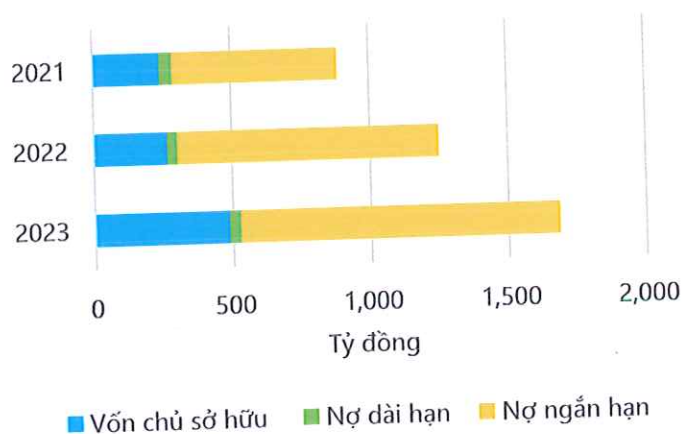
Cơ cấu tài sản của Công ty trong năm thay đổi chủ yếu tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn, chủ yếu là các khoản phải thu khách hàng và hàng tồn kho. Do Công ty đang thúc đẩy mở rộng kênh bán, thúc đẩy cầu từ các đại lý phân phối bằng chính sách tăng thời gian thu nợ và gửi hàng bán nhiều hơn.

Các đại lý, khách hàng của Công ty được đánh giá kỹ, do đó, Công ty không phát sinh các khoản nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Cơ cấu Tài sản



Cơ cấu Nguồn vốn



#### TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN

Trong năm, Công ty hoàn thành đợt tăng vốn lên 430 tỷ đồng, mục đích thanh toán nợ vay ngân hàng. Việc tăng vốn giúp Công ty tăng khả năng thanh toán, giảm thiểu chi phí lãi vay.

Cơ cấu nguồn vốn của Công ty chủ yếu là vay ngắn hạn từ các tổ chức tín dụng. Với tỷ lệ vay nợ tương đối cao (70%), Công ty sẽ tiếp tục thực hiện tìm kiếm nhà đầu tư nhằm huy động vốn để giảm áp lực nợ vay, đồng thời tăng quy mô vốn, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh trong thời gian sắp tới.

Hiện Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

ĐVT: triệu VNĐ

	Hợp nhất		Công ty mẹ	
	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2022	31/12/2023
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>959.486</b>	<b>1.455.695</b>	<b>951.846</b>	<b>1.448.759</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	39.884	86.722	39.846	86.649
Đầu tư tài chính ngắn hạn	126.280	24.480	126.279	92.442
Các khoản phải thu ngắn hạn	283.236	608.206	278.045	605.346
Hàng tồn kho	498.194	661.105	495.954	657.366
Tài sản ngắn hạn khác	11.893	7.218	11.720	6.955
	<b>291.743</b>	<b>229.021</b>	<b>296.071</b>	<b>234.936</b>
<b>Tài sản dài hạn</b>				
Các khoản phải thu dài hạn	90.051	12.371	89.942	12.263
Tài sản cố định	166.532	162.436	167.194	164.380
Tài sản dở dang	-	1.671	1.009	1.671
Đầu tư tài chính dài hạn	30.000	50.000	34.700	54.700
Tài sản dài hạn khác	4.151	2.541	3.225	1.920
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.251.229</b>	<b>1.684.717</b>	<b>1.247.918</b>	<b>1.683.696</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>Nợ phải trả</b>	<b>985.294</b>	<b>1.196.279</b>	<b>982.201</b>	<b>1.194.830</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>950.199</b>	<b>1.158.267</b>	<b>947.106</b>	<b>1.156.819</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	343.499	339.544	340.829	339.746
Người mua trả tiền trước	-	959	6.426	9.031
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.585	9.290	3.117	3.057
Phải trả người lao động	3.383	3.410	238	1.012
Phải trả ngắn hạn khác	39.992	1.449	39.992	1.368
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	555.044	801.178	555.044	801.178
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.458	1.422	1.458	1.422
	<b>35.095</b>	<b>38.011</b>	<b>35.094</b>	<b>38.011</b>
<b>Nợ dài hạn</b>				
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	1.387	670	1.386	670
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	33.708	37.340	33.708	37.340
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>265.935</b>	<b>488.437</b>	<b>265.716</b>	<b>488.865</b>
Vốn góp chủ sở hữu	230.000	430.000	230.000	430.000
Thặng dư vốn cổ phần	5.193	4.903	5.193	4.903
Lợi nhuận chưa phân phối	30.407	53.161	30.523	53.962
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	334	372		
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.251.229</b>	<b>1.684.717</b>	<b>1.247.918</b>	<b>1.683.696</b>



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá có nhiều tín hiệu khả quan khi Chính phủ kịp thời đưa ra nhiều giải pháp, chính sách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, phục hồi sản xuất kinh doanh, tuy nhiên vẫn còn nhiều thách thức khi bối cảnh kinh tế toàn cầu chưa thực sự rõ ràng, rủi ro biến động lạm phát, lãi suất và rủi ro địa chính trị vẫn còn cao. Ban Điều hành Công ty đề ra mục tiêu hoạt động năm 2024 cụ thể:

- Triển khai các giải pháp, phương án phù hợp với tình hình nhằm nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2024 của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao;
- Nâng cao năng lực tài chính của Công ty;
- Tiếp tục đầu tư, đẩy mạnh hoạt động phát triển thị trường, phát triển mạng lưới, kênh phân phối;
- Tiếp tục đầu tư nghiên cứu phát triển nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và triển khai các sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Duy trì chính sách hỗ trợ an sinh xã hội với người lao động của Công ty.

## CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2023, Công ty chưa thực hiện cải tiến thêm về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý nào

## 2. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn duy trì mức độ khai thác các nguồn tài nguyên làm nguyên vật liệu sản xuất ở giới hạn cho phép của cơ quan quản lý, không làm thoái hóa và biến đổi địa chất ở các vùng khai thác, không sử dụng các hóa chất độc hại trong quá trình sản xuất và không gây nhiễm độc nguồn nước, thực phẩm và không khí xung quanh.



### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty hiện đang tạo việc làm cho hơn 200 người lao động, chủ yếu là người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh. Công ty chú trọng về bảo vệ sức khỏe và an toàn cho người lao động, quan tâm và chia sẻ đến đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên. Tạo dựng môi trường làm việc giàu nhiệt huyết, gắn bó lâu dài với công ty. Tất cả người lao động đều được bố trí công việc phù hợp, ổn định, được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định pháp luật. Do đặc thù ngành nghề nên số lượng lao động phổ thông cao, Công ty đã tạo điều kiện tuyển dụng đào tạo nâng cao tay nghề của người lao động, mang đến cơ hội việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động trên khu vực.



Các hoạt động đào tạo, tập huấn về an toàn lao động được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao ý thức về an toàn lao động cho cán bộ nhân viên, nhằm giảm thiểu tối đa các thiệt hại về người và tài sản trong quá trình sản xuất.

Hoạt động của Công đoàn, tổ chức Đảng trong Công ty hoạt động sôi nổi, quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội bền vững.



## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị đánh giá năm 2023 là một năm nhiều thử thách đối với Công ty khi sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao, ảnh hưởng kinh tế vĩ mô trên thế giới tác động đến nhu cầu và xu hướng mua sắm của khách hàng, tuy nhiên, Tập thể cán bộ công nhân viên của Nhựa Việt Thành đã sáng tạo, cống hiến hết mình thực hiện cung cấp đến khách hàng các sản phẩm theo đúng tiêu chí "Sản phẩm chất lượng - Giá cả cạnh tranh - Dịch vụ nhanh chóng", mở rộng được mạng lưới Nhà phân phối và thị trường ngày càng đón nhận.

Bên cạnh đó, Công ty duy trì số lượng lao động, thực hiện nghiêm túc các chính sách an sinh xã hội theo đúng quy định của pháp luật và các chương trình khuyến khích người lao động gắn bó, cống hiến cho Công ty.

### 2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành các công việc do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao như triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra. Bên cạnh đó trực tiếp theo dõi, đôn đốc, đưa ra các giải pháp thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt; Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

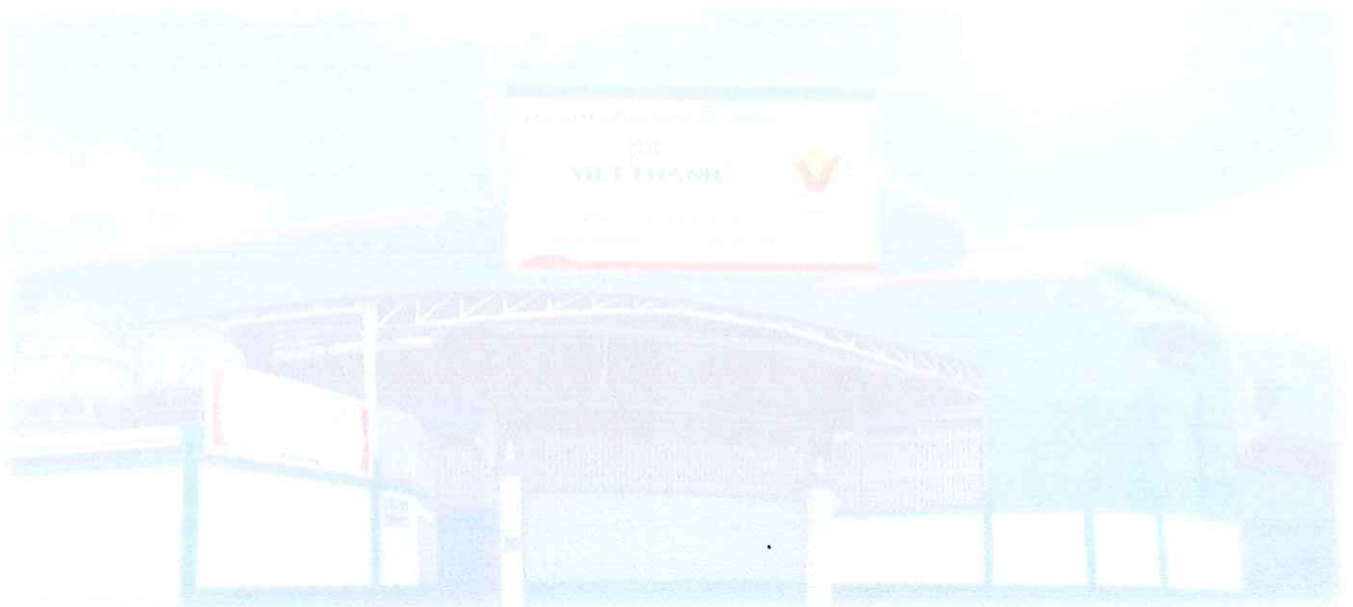
Hội đồng quản trị ghi nhận những nỗ lực của Tổng Giám đốc trong công tác điều hành các hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc đã tuân thủ đúng các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.



### 3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

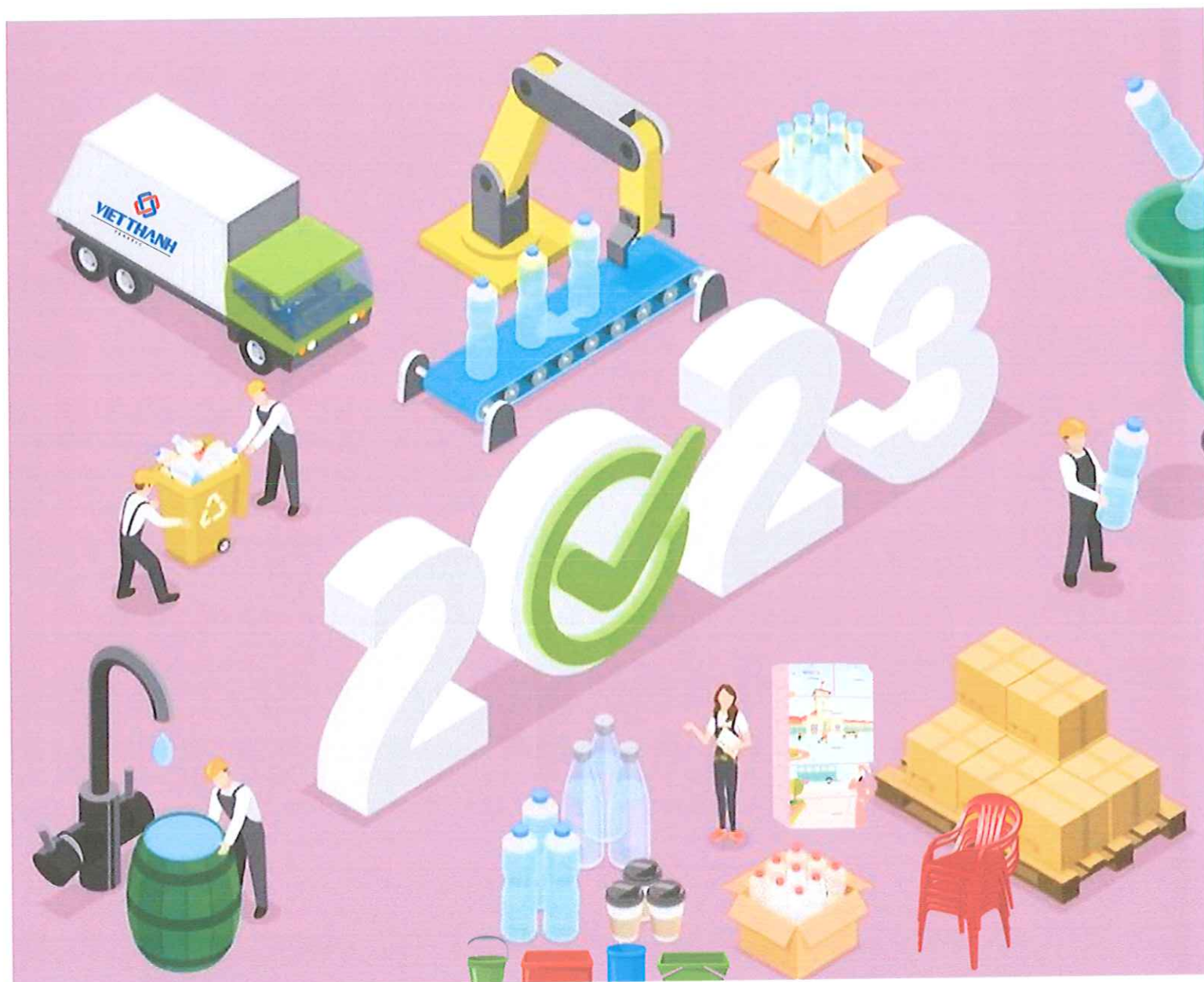
Hội đồng quản trị định hướng kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc;
- Tiếp tục triển khai kế hoạch mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao năng lực sản xuất và kiểm soát chi phí của Công ty;
- Tìm kiếm và hợp tác các Nhà đầu tư chiến lược, Nhà đầu tư chuyên nghiệp có năng lực tài chính nhằm huy động nguồn vốn trung – dài hạn phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- Đẩy mạnh hoạt động phát triển kinh doanh, hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024;
- Đẩy mạnh kế hoạch đầu tư, phát triển kênh bán hàng (thông qua kế hoạch tiếp tục mở rộng và sàng lọc nâng cao năng lực phục vụ thị trường của các NPP). Cũng trong năm 2024, công ty sẽ tiến hành triển khai, hợp tác đẩy mạnh các hoạt động bán hàng, phân phối các sản phẩm gia dụng trên các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội. Công ty sẽ đẩy mạnh các hoạt động bán hàng trên các nền tảng livestream, hợp tác với các mạng lưới KOC, KOLs thúc đẩy các hoạt động truyền thông, tiếp thị, quảng cáo trên các nền tảng mạng xã hội, qua đó sẽ giúp thúc đẩy việc phân phối hàng hóa qua kênh đại lý;
- Năm 2022 có 66 Đại lý phân phối tại 40 tỉnh thành, trong năm 2023, Công ty đã mở rộng thêm 10 Đại lý phân phối tại các khu vực tỉnh thành phía Bắc. Nâng tổng số đại lý phân phối hiện tại của Công ty lên 76 Đại lý tại 50/64 tỉnh thành với hơn 15.000 cửa hàng/đại lý tuyển dưới;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm inox, v.v.



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 30 Hội đồng quản trị
- 32 Ban kiểm soát
- 32 Lương, thưởng thu nhập của người nội bộ
- 33 Giao dịch với bên có liên quan



## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hoạt động của HĐQT

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	1/2023/VTZ/NQ-HĐQT	13/01/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc thực hiện vay vốn, cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) – Chi nhánh Đồng Sài Gòn
2	2/2023/VTZ/NQ-HĐQT	31/01/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc điều chỉnh thời điểm chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ
3	3/2023/VTZ/NQ-HĐQT	02/02/2023	Nghị quyết hợp thông qua hạn mức tín dụng năm 2023-2024 tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) Chi nhánh Phú Nhuận
4	4/2023/VTZ/NQ-HĐQT	24/03/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
5	5/2023/VTZ/NQ-HĐQT	29/03/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc Thuê tài chính tại Công ty TNHH cho thuê tài chính quốc tế Việt Nam
6	6/2023/VTZ/NQ-HĐQT	05/04/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
7	7/2023/VTZ/NQ-HĐQT	05/05/2023	Nghị quyết hợp về việc chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
8	8/2023/VTZ/NQ-HĐQT	06/05/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán
9	9/2023/VTZ/NQ-HĐQT	12/05/2023	Nghị quyết hợp thông qua thời gian thực hiện và hình thức nộp tiền mua cổ phiếu riêng lẻ
10	10/2023/VTZ/NQ-HĐQT	15/06/2023	Nghị quyết hợp thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023
11	11/2023/VTZ/NQ-HĐQT	17/06/2023	Nghị quyết hợp thông qua giao dịch vay – cho vay Vietin
12	12/2023/VTZ/NQ-HĐQT	20/06/2023	Nghị quyết hợp thông qua giao dịch vay – cho vay VPBank
13	14/2023/VTZ/NQ-HĐQT	26/06/2023	Nghị quyết hợp thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ, thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty
14	15/2023/VTZ/NQ-HĐQT	05/07/2023	Nghị quyết hợp thông qua chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ
15	16/2023/VTZ/NQ-HĐQT	13/07/2023	Nghị quyết hợp thông qua hạn mức tín dụng năm 2023-2024 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bình Chánh
16	17/2023/VTZ/NQ-HĐQT	17/11/2023	Nghị quyết hợp thông qua hạn mức tín dụng năm 2023-2024 tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) – Chi nhánh TP HCM
17	18/2023/VTZ/NQ-HĐQT	28/12/2023	Nghị quyết hợp thông qua hạn mức tín dụng năm 2023-2024 tại Ngân hàng Ngân hàng VIB Hội sở
18	19/2023/VTZ/NQ-HĐQT	28/12/2023	Nghị quyết hợp thông qua hạn mức tín dụng năm 2023-2024 tại Ngân hàng Đại chúng TNHH KASIKORNBANK – Chi nhánh TP HCM

## HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Hội đồng quản trị công ty gồm 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Thành viên HĐQT độc lập có nhiều đóng góp tích cực, đưa ra nhiều ý kiến khách quan, độc lập cho hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát bộ máy quản lý, điều hành và ngăn ngừa xung đột lợi ích, góp phần bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Thành viên HĐQT đã thực hiện lập báo cáo về các nội dung gửi Hội đồng quản trị Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Thành viên HĐQT độc lập đánh giá HĐQT đã tổ chức và hoạt động theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, đồng thời linh hoạt, nhạy bén trong chỉ đạo điều hành giúp Công ty vượt qua những khó khăn vĩ mô để đạt được những hiệu quả từ hoạt động kinh doanh.

## DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: **Không có**

## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Hội đồng quản trị thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ quy định về kiểm toán nội bộ tại Công ty niêm yết theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP.

### Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trong năm 2023:

Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm thực hiện họp 01 cuộc họp về nội dung lên kế hoạch phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện lên kế hoạch kiểm toán nội bộ trong năm, theo dõi giám sát đánh giá rủi ro theo quy định pháp luật.

#### 4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2023)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Tuấn	5.866.035	25,5%	8.015.235	18,64%	Mua 4.800.000 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Bán 2.650.800 cổ phiếu
2	Phan Văn Quân	4.255.000	18,5%	6.430.000	14,95%	Mua 6.400.000 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Bán 4.225.000 cổ phiếu

#### 5. Giao dịch giữa công ty và người có liên quan

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1	Công ty Cổ Phần Đầu Tư và XNK Cơ Khí Việt Thành	Công ty con	1102006482 17/03/2022 Sở KH&ĐT Tỉnh Long An	107 đường 2A, khu 5, ấp Bình Tả 1, Xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Năm 2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/VTZ/NQ-HĐCĐTN	Mua tài sản: Nhập 10 khuôn mẫu trị giá 7.196.000.000 Doanh thu cung cấp dịch vụ: 841.790.400



## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán BCTC năm tài chính 2023

#### Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của công ty được đăng trên website: <https://vithacoplastic.com/quan-he-co-dong.html>

#### Nơi nhận:

- HNX
- SSC
- Quý cổ đông

#### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



*Phan Văn Quân*



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHỰA VIỆT THÀNH**

**Địa chỉ:** 107 Đường 2A, Khu 5, Ấp Bình Tả 1, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

**Chi nhánh:** số 27 đường 59, phường 10, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh

**Nhà máy 1:** 107 đường 2A, Đức Hòa Hạ, Đức Hòa, Long An.

**Nhà máy 2:** lô số 2-4-6-8, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**Email:** [info@vithacoplastic.com](mailto:info@vithacoplastic.com)

**Website:** [www.vithacoplastic.com](http://www.vithacoplastic.com)